

Số: 344/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thủy lợi

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thủy lợi.

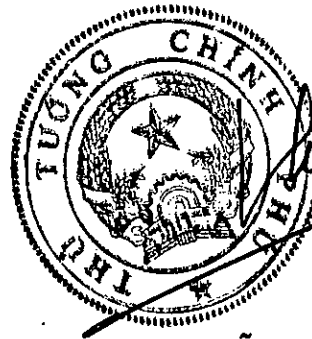
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành, phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NN (2).XH 105

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: **348/SY-UBND**

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 05 tháng 4 năm 2018

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Tư pháp;
- K10;
- Lưu: VT (03b).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Đức Thi

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Thủy lợi

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 344/QĐ-TTg
ngày 26 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ)*

Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2017, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2018. Để triển khai thi hành Luật Thủy lợi kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, trên cơ sở các nội dung quy định của Luật, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thủy lợi với các nội dung sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

b) Tuyên truyền, phổ biến Luật Thủy lợi đến các tầng lớp nhân dân và cán bộ, công chức, viên chức; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác thủy lợi.

c) Xác định cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước.

2. Yêu cầu

a) Đảm bảo sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật.

b) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương và địa phương, đảm bảo chất lượng và tiến độ hoàn thành công việc.

c) Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương trong việc triển khai thi hành Luật.

d) Có lộ trình cụ thể để đảm bảo từ ngày 01 tháng 7 năm 2018 Luật Thủy lợi được triển khai thi hành đồng bộ, thống nhất trên phạm vi cả nước.

đ) Thường xuyên, kịp thời kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết những vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện để đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Phổ biến pháp luật về thủy lợi:

a) Biên soạn nội dung tuyên truyền, các chuyên đề, bài viết, hỏi - đáp pháp luật đăng trên các phương tiện truyền thông, Cổng thông tin điện tử Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018 và các năm tiếp theo.

b) Tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt nội dung cơ bản, các điểm mới của Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Cơ quan phối hợp: Các địa phương, các bộ và các cơ quan, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018 và các năm tiếp theo.

c) Tổ chức thông tin, truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức của cộng đồng về thủy lợi trên các phương tiện truyền thông.

- Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng chương trình, tài liệu phổ biến, tuyên truyền Luật Thủy lợi và các văn bản hướng dẫn thi hành trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam và các cơ quan chủ quản báo chí Trung ương, địa phương chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng chương trình, chuyên mục, trang phổ biến, tuyên truyền nội dung của Luật Thủy lợi, có tin bài phản ánh kịp thời về tình hình triển khai thi hành Luật Thủy lợi trên phạm vi cả nước.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Cơ quan phối hợp: Các bộ và các cơ quan, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018 và các năm tiếp theo.

d) Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật về thủy lợi tại địa phương

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các cấp.
- Cơ quan phối hợp: cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 và các năm tiếp theo.

2. Rà soát, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật để thi hành Luật Thủy lợi:

a) Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành các nội dung được giao trong Luật Thủy lợi theo Mục I Phụ lục kèm theo.

b) Rà soát, các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn đã ban hành, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, bảo đảm thống nhất với Luật Thủy lợi.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018.

3. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho người tham gia hoạt động thủy lợi:

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức, tổ chức và người trực tiếp làm công tác thủy lợi.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các cấp.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 và các năm tiếp theo.

4. Các nhiệm vụ khác:

Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng các Nghị quyết, Kế hoạch, Đề án, nhiệm vụ triển khai thi hành Luật theo Mục II Phụ lục kèm theo.

5. Kinh phí thực hiện Kế hoạch:

a) Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm và các nguồn khác theo quy định của pháp luật. Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân các cấp bảo đảm kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của các bộ, ngành và địa phương.

b) Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác triển khai thi hành Luật Thủy lợi thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Đối với các hoạt động trong Kế hoạch được triển khai trong năm 2018, các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được phân công thực hiện có trách nhiệm lập dự toán bổ sung và sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách nhà nước năm 2018 để tổ chức thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này. Căn cứ tình hình thực tế tại bộ, ngành, địa phương mình ban hành Kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật Thủy lợi, bảo đảm việc triển khai các nhiệm vụ theo đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; hàng năm gửi báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và hàng năm tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch này. Kịp thời hướng dẫn giải quyết các khó khăn, vướng mắc theo phản ánh của các cơ quan, tổ chức trong quá trình thực hiện./.

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc



Phụ lục
KẾ HOẠCH XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT,
CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN ĐỂ TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT THỦY LỢI
(Ban hành kèm theo Kế hoạch tại Quyết định số 344/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Cấp phê duyệt
I	Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thủy lợi				
1	Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành liên quan	Tháng 4/2018 (Thực hiện theo Quyết định số 1357/QĐ-TTg ngày 13/9/2017)	Chính phủ
2	Nghị định về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành liên quan		
3	Nghị định quy định việc hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành liên quan		
4	Nghị định quy định chi tiết về giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi; hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành liên quan		
5	Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành liên quan		Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
6	Các Thông tư quy định: Giá tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi; khung giá sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác; sử dụng nguồn tài chính trong quản lý, khai thác công trình thủy lợi sử dụng vốn nhà nước.	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành liên quan		Bộ trưởng Bộ Tài chính
7	Nghị định quy định về đối tượng, phạm vi, mức, phương thức hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi	Bộ Tài chính	Các bộ, ngành liên quan	Tháng 2/2018 (số 320/VPCP-KHTH ngày 10/01/2018)	Chính phủ
8	Quy định cụ thể phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi khác trên địa bàn	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh		Có hiệu lực từ ngày 01/7/2018	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

TT	Nội dung thực hiện	Căn cứ thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Cấp phê duyệt
II Xây dựng Nghị quyết, Chiến lược, đề án, kế hoạch, nhiệm vụ triển khai thực hiện Luật Thủy lợi						
1	Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược thủy lợi	Khoản 3 Điều 10 Luật Thủy lợi	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành liên quan	Quý III/2019	Thủ tướng Chính phủ
2	Đề án hiện đại hóa hệ thống thủy lợi phục vụ chuyển đổi, phát triển nông nghiệp bền vững vùng Đồng bằng sông Cửu Long	Nghị quyết 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành liên quan	Quý III/2019	Thủ tướng Chính phủ
3	Đề án tổ chức quản lý khai thác công trình thủy lợi do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý	Điểm i khoản 2 Điều 56 Luật Thủy lợi	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành liên quan	Quý III/2019	Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt sau khi có ý kiến của Thủ tướng Chính phủ
4	Đề án nâng cao năng lực quản lý an toàn đập, hồ chứa nước do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý	Điểm i khoản 2 Điều 56 Luật Thủy lợi	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành liên quan	Quý IV/2018	Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

5	Đề án tăng cường năng lực hệ thống quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng, dự báo, cảnh báo về hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, lũ, ngập lụt, úng; số lượng, chất lượng nước liên quan đến công trình thủy lợi	Điểm e khoản 2 Điều 56 Luật Thủy lợi	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành liên quan	Quý III/2019	Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
6	Rà soát, xây dựng các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật theo Luật Thủy lợi	Điểm b khoản 2 Điều 56 Luật Thủy lợi	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành liên quan	Quý III/2019	Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
7	Các hoạt động điều tra, khảo sát phục vụ triển khai thi hành Luật Thủy lợi	Các điểm e, k, l khoản 2 Điều 56 Luật Thủy lợi	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ, ngành liên quan	2018 - 2019	Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
8	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy trình vận hành liên hồ chứa trong mùa cạn	Điều 28 Luật Thủy lợi	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Các bộ, ngành liên quan	Quý II-III/2019	Thủ tướng Chính phủ
9	Đề án xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thủy lợi, hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, vận hành công trình thủy lợi	Điểm k khoản 2 Điều 56 Luật Thủy lợi	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Các bộ, ngành liên quan	2018 - 2020	Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh